

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày: 06-7-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thừa;
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Nguyễn Minh Quốc;
 2. Ông Đàm Kiến Dân;
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà Trần Phạm Duyên An - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T (T D), sinh năm 1992 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp GT, xã LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: Khu phố B, Phường B, thị xã G C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vô danh và bà: Nguyễn Thị M; Bị cáo có vợ và 01 con; Tiền án:

+ Bản án số 31/2013/HSST ngày 06/9/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, xử phạt Nguyễn Trọng T 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2013, chấp hành xong ngày 29/6/2014;

+ Bản án số 29/2016/HSST ngày 21/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, xử phạt Nguyễn Trọng T 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2016, chấp hành xong ngày 31/8/2017;

+ Bản án số 58/2018/HSPT ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt Nguyễn Trọng T 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời

hạn tù tính từ ngày 29/11/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2020 (Chưa xóa án tích);

Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/3/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Có mặt tại phiên tòa;

** Người bị hại:*

+ Ông Trần Trung Ngh, sinh năm 1975 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp GT, xã LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Ngô Tấn D, sinh năm: 1961 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu phố H, Phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

+ Chị Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1989 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp GT, xã LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

+ Anh Hồ Văn Tr, sinh năm 1984 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp LM, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

+ Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1979 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp TA, xã LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 20 phút ngày 28/3/2021, Nguyễn Trọng T đi nhặt ve chai ở khu vực ấp GT, xã LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang. Khi đi ngang nhà kho của ông Trần Trung Ngh nhìn thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Nguyễn Trọng T dùng hai tay mở cửa hàng rào B40 chui vào bên trong bãi đất trống bên hông nhà kho, rồi đi dọc bên hông nhà kho leo qua hàng rào lưới B40 để vào bên trong. Nguyễn Trọng T đã lén lút lấy một cái kiềm kim loại bỏ vào túi quần, sau đó tiếp tục đi đến 01 (Một) thùng lớn bằng sắt có nắp đậy nhưng không khóa lấy các tài sản gồm: 01 (Một) bộ máy hàn mini, 01 (Một) mô-tơ, 03 (Ba) máy khoan. Nguyễn Trọng T di chuyển những tài sản này đi đến nơi đã leo vào và sử dụng kiềm cắt hàng rào lưới B40 đưa những tài sản trộm được ra bên ngoài, sau đó quay vào lấy thêm 01 (Một) cái bao trong nhà kho bỏ tất cả những món đồ vừa trộm được rồi đi bộ về nhà trọ cất giấu, kiềm mà Nguyễn Trọng T sử dụng để cắt hàng rào đã đánh rơi ở nhà kho.

Khoảng 01 giờ sáng (Cùng ngày) Nguyễn Trọng T đem 01 (một) máy mô – tơ vừa trộm được bán cho ông Ngô Tấn D với giá 500.000 đồng rồi quay về nhà ngủ.

Những vật dụng đã trộm được còn lại gồm: 03 (Ba) máy khoan và 01 (Một) máy hàn Nguyễn Trọng T cất giấu tại phòng trọ. Sau đó Nguyễn Thanh T đến nhà trọ mua toàn bộ những vật dụng này với giá 1.200.000 đồng.

Đồ vật tạm giữ:

- 01 (Một) mô – tơ loại 02 HP đã qua sử dụng, bên ngoài có dính nhiều xi măng màu xám;

- 02 (Hai) máy khoan hiệu maktec, loại PA6-GF30, màu đỏ đen đã qua sử dụng;

- 01 (Một) máy khoan hiệu Bosch, loại PA6-GF30, màu xanh đen đỏ đã qua sử dụng.

- 01 (Một) bộ máy hàn nhãn hiệu Tân Thành loại ARC200TT, màu xanh đen đã qua sử dụng.

- 01 (Một) cái kiềm kim loại, có cán bọc bằng nhựa.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 11/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Gò Công kết luận:

- 01 (Một) mô – tơ loại 02 HP đã qua sử dụng, bên ngoài có dính nhiều xi măng màu xám, trị giá 700.000 đồng.

- 02 (Hai) máy khoan hiệu maktec, loại PA6-GF30, màu đỏ đen đã qua sử dụng, trị giá 1.600.000 đồng.

- 01 (Một) máy khoan hiệu Bosch, loại PA6-GF30, màu xanh đen đỏ đã qua sử dụng, trị giá 800.000 đồng.

- 01 (Một) bộ máy hàn nhãn hiệu Tân Thành loại ARC200TT, màu xanh đen đã qua sử dụng, trị giá 1.100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản thiệt hại có giá 4.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSTXGC ngày 25/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2/ Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2021.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Buộc bị cáo Nguyễn Trọng T nộp lại 1.700.000 đồng thu lợi bất chính nộp Ngân sách Nhà nước sau khi án có hiệu lực pháp luật.

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Trọng T rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng T đã khai nhận: Vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 28/3/2021 tại ấp GT, xã LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Trọng T trực tiếp trộm cắp 01 (Một) mô – tơ loại 02 HP đã qua sử dụng, bên ngoài có dính nhiều xi măng màu xám, 02 (Hai) máy khoan hiệu maktec, loại PA6-GF30, màu đỏ đen đã qua sử dụng, 01 (Một) máy khoan hiệu Bosch, loại PA6-GF30, màu xanh đen đỏ đã qua sử dụng, 01 (Một) bộ máy hàn nhãn hiệu Tân Thành loại ARC200TT, màu xanh đen đã qua sử dụng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại có giá 4.200.000 đồng như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận trên của bị cáo Nguyễn Trọng T đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công; Kết luận định giá số 12/KL-HĐĐGTS ngày 11/5/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Gò Công, lời khai của người bị hại, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Trọng T đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 4.200.000 đồng. Do bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Cho nên hành vi trên của bị cáo Nguyễn Trọng T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt qui định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Về động cơ, mục đích của tội phạm: Bị cáo Nguyễn Trọng T có đầy đủ sức khỏe và năng lực hành vi, nhưng chỉ vì chây lười lao động, khi phát hiện tài sản không người trông coi bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo nguy hiểm cho xã hội,

xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được luật pháp nhà nước ta bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, có 03 tiền án cụ thể:

+ Lần 1: Bản án số 31/2013/HSST ngày 06/9/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, xử phạt Nguyễn Trọng T 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2013, chấp hành xong ngày 29/6/2014.

+ Lần 2: Bản án số 29/2016/HSST ngày 21/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, xử phạt Nguyễn Trọng T 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2016, chấp hành xong ngày 31/8/2017.

+ Lần 3: Bản án số 58/2018/HSPT ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt Nguyễn Trọng T 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2020 (Chưa xóa án tích).

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Trọng T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8]. Xét về nhân thân của bị cáo có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, trong đó có Bản án số 58/2018/HSPT ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định bị cáo đã tái phạm, đến nay chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội. Sau khi chấp hành xong hình phạt được trả tự do hòa nhập cộng đồng, bị cáo không nhận thức được lỗi lầm của mình để làm ăn lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội, điều này chứng tỏ rằng bị cáo xem thường pháp luật, không chịu sửa chữa lỗi lầm. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm.

[9]. Theo qui định tại khoản 5 điều 173 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng, tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[10]. Ngô Tấn D, Hồ Văn T, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh Ph không biết tài sản bị cáo trộm cắp mà có nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm.

[11]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Trung Ngh đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự. Anh Ngô Tấn D, Nguyễn Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã sử dụng để mua tài sản trộm cắp nên không xem xét.

[12]. Về vật chứng:

Ngày 17/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công trao trả lại các tài sản cho chủ sở hữu:

- 01 (Một) mô – tô loại 02 HP đã qua sử dụng, bên ngoài có dính nhiều xi măng màu xám;
- 02 (Hai) máy khoan hiệu maktec, loại PA6-GF30, màu đỏ đen đã qua sử dụng;
- 01 (Một) máy khoan hiệu Bosch, loại PA6-GF30, màu xanh đen đỏ đã qua sử dụng.
- 01 (Một) bộ máy hàn nhãn hiệu Tân Thành loại ARC200TT, màu xanh đen đã qua sử dụng.
- 01 (Một) cái kiềm kim loại, có cán bọc nhựa.

Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

Bị cáo Nguyễn Trọng T thu lợi bất chính số tiền 1.700.000 đồng, hiện tại chưa nộp số tiền này. Do đó, buộc bị cáo nộp lại số tiền trên là phù hợp quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[13]. Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[14]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;
- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T (T D) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2021.
3. Về tiền thu lợi bất chính:
Buộc bị cáo Nguyễn Trọng T nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.700.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, thời gian nộp tiền sau khi án có hiệu lực pháp luật.
4. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Gò Công;
- Công an thị xã Gò Công;
- Chi cục THADS thị xã Gò Công;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, người bị hại, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thừa